

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN

Hôm nay, ngày 06 tháng 05 năm 2026, tại Ủy ban nhân dân xã Không Lào, tỉnh Lai Châu, chúng tôi gồm:

1. Bà: Vàng Thị Liên, Sinh ngày 01/01/1968 (là con gái của bà Vàng Thị Lai).

Số CCCD: 012168003210; Cấp ngày: 19/9/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Vàng, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu.

2. Bà: Vàng Thị Ngắm, Sinh ngày 01/01/1973 (là con gái của bà Vàng Thị Lai).

Số CCCD: 012173003520; Cấp ngày: 29/09/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Vàng, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu.

3. Ông: Vàng Văn Đìn, Sinh ngày 03/01/1975 (là con trai của bà Vàng Thị Lai).

Số CCCD: 012075000147; Cấp ngày: 07/04/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Vàng, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu.

4. Ông: Vàng Văn Chiềng, Sinh ngày 15/09/1980 (là con trai của bà Vàng Thị Lai).

Số CCCD: 012080001141; Cấp ngày: 20/06/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Vàng, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu.

Cùng lập văn bản phân chia di sản như sau:

I. Người để lại di sản: bà Vàng Thị Lai

Bà Vàng Thị Lai, sinh năm 1945, chết năm 2013. Nơi thường trú cuối cùng: Bản Nà Vàng, xã Bản Lang, tỉnh Lai Châu (nay là Bản Nà Vàng, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu).

Trước khi chết bà Vàng Thị Lai không để lại di chúc hoặc bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào mà những người thừa kế của ông và bà phải thực hiện.

Bà Vàng Thị Lai có 04 người con đẻ là Vàng Thị Liên, Vàng Thị Ngắm, Vàng Văn Đìn, Vàng Văn Chiềng. Ngoài ra bà Vàng Thị Lai không còn bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế hay con đẻ, con nuôi nào khác..



II. Thông tin cụ thể về di sản bao gồm:

Bà Vàng Thị Lai là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản là quyền sử dụng đất đối với diện tích 35.515,0 m² đất tại thửa đất số 238 (3) tờ bản đồ số 01, được cấp tại Quyết định số 41/QĐ-UB ngày 21/10/2002 của UBND huyện Phong Thổ, số vào sổ cấp GCN là 178.

- Hình thức sử dụng: Riêng: 0 m²; Chung: 35.515,0 m².

- Mục đích sử dụng: Đất Lâm nghiệp.

- Nguồn gốc sử dụng: Được UBND huyện Phong Thổ cũ cấp ngày 21/10/2002.

III. Những người được hưởng di sản của ông bao gồm:

Những người thừa kế theo pháp luật thuộc hàng thừa kế thứ nhất của Vàng Thị Lai bao gồm:

STT	Họ và tên	Sinh năm	Giấy tờ tùy thân	Mối quan hệ với người để lại di sản
1	Vàng Thị Liên	1968	Số CCCD: 012168003210; Cấp ngày: 19/9/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Con
2	Vàng Thị Ngắm	1973	Số CCCD: 012173003520; Cấp ngày: 29/09/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Con
3	Vàng Văn Dìn	1975	Số CCCD: 012075000147; Cấp ngày: 07/04/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Con
4	Vàng Văn Chiềng	1980	Số CCCD: 012080001141; Cấp ngày: 20/06/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Con

Tuy nhiên:

- Ngày 11/5/2026 bà Vàng Thị Liên, Vàng Thị Ngắm và ông Vàng Văn Chiềng đã từ chối nhận di sản theo Văn bản từ chối nhận di sản chứng thực số: 62/2026 quyền số 01/2026 SCT/GD được lập tại Ủy ban nhân dân xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu ngày 11/5/2026.

Vì vậy, theo quy định của pháp luật thì ông Vàng Văn Dìn là người được hưởng toàn bộ phần di sản nêu trên mà Vàng Thị Lai để lại.

Dìn

JA

IV. Ông Vàng Văn Dìn cam đoan:

- Thanh toán nghĩa vụ của người để lại di sản (nếu có);
- Những thông tin về nhân thân, về di sản nói trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ xuất trình để xác lập Văn bản khai nhận di sản này;

- Đã khai đúng sự thật về hộ tịch, không khai man, không bỏ sót người được thừa kế theo quy định của pháp luật;

- Ngoài ông Vàng Văn Dìn và những người thừa kế đã từ chối nhận di sản nêu tại mục III, bà Vàng Thị Lai không còn người thừa kế nào khác. Nếu ông Vàng Văn Dìn khai sai hoặc sau này còn có ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của Vàng Thị Lai thì ông Vàng Văn Dìn hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản của mình ra để đảm bảo cho lời khai này;

- Di sản nêu trên không bị tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án hoặc chấp hành quyết định hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không được dùng để bảo đảm một nghĩa vụ nào khác;

- Văn bản này ông Vàng Văn Dìn tự nguyện lập, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

- Thực hiện việc đăng ký biến động quyền sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật;

- Sau khi nghe công chức tư pháp xã giải thích những quy định của pháp luật có liên quan đến việc khai nhận di sản, ông Vàng Văn Dìn đã hoàn toàn hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh theo văn bản này. Ông Vàng Văn Dìn đã đọc lại toàn bộ văn bản này, công nhận hiểu rõ và hoàn toàn chấp thuận nội dung của văn bản, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc xác lập văn bản này và đã điểm chỉ vào văn bản để làm bằng chứng; Văn bản này được lập thành 05 (năm) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau, ông Vàng Văn Dìn giữ 04 (bốn) bản gốc, 01 (một) bản gốc lưu tại Ủy ban nhân dân xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu.

NGƯỜI LẬP VĂN BẢN
(ký, ghi rõ họ tên và điểm chỉ)

Dìn

Vàng Văn Dìn

(Điểm chỉ bằng trở phải)



Vàng Văn Dìn



Handwritten mark

ừ dùng đất
được cấp
số

Lời chứng chứng thực văn bản phân chia di sản thừa kế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

Ngày 11 tháng 5 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày mười một, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu.

Tôi: **Khổng Văn Thiện** là Phó chủ tịch UBND xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu.

CHỨNG THỰC:

- Văn bản phân chia di sản thừa kế này được lập bởi:

Ông: Vàng Văn Dìn, Sinh ngày 03/01/1975

Số CCCD: 012075000147; Cấp ngày: 07/04/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu.

- Ông Vàng Văn Dìn đã cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản khai nhận di sản thừa kế.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, ông Vàng Văn Dìn minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện lập văn bản phân chia di sản thừa kế và đã ký/điểm chỉ vào văn bản phân chia di sản thừa kế này trước mặt ông Lý Quốc Huy là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản phân chia di sản thừa kế này được lập thành 2 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 2 tờ, 4 trang), giao cho

+ Người từ chối nhận di sản 01 (một) bản;

+ Lưu tại UBND xã Khổng 01 (một) bản.

Số chứng thực: 63/2026 quyền số: 01/2026 -SCT/GD

Người tiếp nhận hồ sơ
(ký, ghi rõ họ, tên)



Lý Quốc Huy

Người thực hiện chứng thực ký,
(ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Khổng Văn Thiện

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
Số: 41/QĐ-UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phong thổ, ngày 21 tháng 10 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND HUYỆN PHONG THỔ
(V/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

Căn cứ điều 43 luật tổ chức HĐND và UBND (Sửa đổi) ban hành ngày 05/7/1994 quy định nhiệm vụ của UBND các cấp.

Căn cứ Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ về việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất làm nghiệp.

Thực hiện Thông tư số 1990/TT/TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn đăng ký đất đai lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Xét tờ trình số 02/TT-UB ngày 18 tháng 9 năm 2002 của UBND xã Bản lang

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Nông nghiệp - Địa chính huyện Phong thổ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Cấp GCNQSD đất cho 821 hộ gia đình, cá nhân (Có danh sách kèm theo).

Địa chỉ thường trú tại xã: Bản lang huyện Phong thổ Tỉnh Lai châu.

Được quyền sử dụng: 28.600.619 m² đất.

Tại xã Bản lang huyện Phong thổ Tỉnh Lai châu vào mục đích làm nghiệp: 28.600.619 m².

Trong đó: - Rừng tự nhiên: 1.474.492 m².

- Rừng trồng: 0 m².

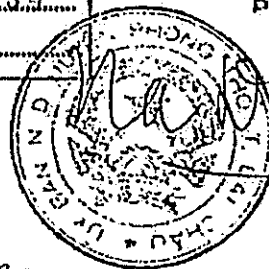
- Đất trống: 27.126.127 m².

Điều II: Các ông (Bà) Chánh văn phòng UBND, Trưởng phòng Nông nghiệp - Địa chính huyện Phong thổ, Chủ tịch UBND xã Bản lang và hộ gia đình, cá nhân có tên tại điều I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: T... nếu được sao từ
Phòng: UBND Huyện Phong Thổ T/M UBND Huyện Phong thổ
- Như điều II Mục lục số: Hồ sơ số: 158 Tờ số: 54 Chủ tịch/T CHỦ TỊCH
- Sở Địa chính (B/cáo), Lưu VP 05 PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Việt Phúc



Đỗ Việt Phúc

I- CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Tên chủ sử dụng đất: Bà Vang Thị Lai
 Năm sinh (Của chủ hộ gia đình, cá nhân): 1945 Số CMND:
 Họ tên vợ/chồng (của chủ hộ gia đình):
 Nơi thường trú: Bà Nà đường - Kì Rai, Lang.

Số quản lý

194

II- ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG

Ngày tháng năm vào sổ	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Địa danh thửa đất	Diện tích (m ²)	Loại đất	Trạng thái	Trữ lượng	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Căn cứ pháp lý vào sổ	Vào sổ cấp GCN số	Chủ sử dụng đã ký lên
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
27/10/2002	01	238 (0)	phường	55575	tq/đn	Đc		Đất	2/10/2052	Quyết định 6/41 80/48 Ngày 27/10/2002 của UBND huyện phước	194	

III- NHỮNG RÀNG BUỘC QUYỀN SỬ DỤNG

Thửa 238 (0) tổng sử dụng

IV- NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG